

\* Các lớp đào tạo, bồi dưỡng tại Trường:

[illegible]

| * Các lớp đào tạo tại huyện, thành phố |                               |  |   |   |   |   |   |   |   |   |        |    |    |    |    |        |    |    |      |              |    |    |          |      |    |     |      |    |    |    |    |    |    |  |  |  |
|----------------------------------------|-------------------------------|--|---|---|---|---|---|---|---|---|--------|----|----|----|----|--------|----|----|------|--------------|----|----|----------|------|----|-----|------|----|----|----|----|----|----|--|--|--|
| TT                                     | Ngày                          |  | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9      | 10 | 11 | 12 | 13 | 14     | 15 | 16 | 17   | 18           | 19 | 20 | 21       | 22   | 23 | 24  | 25   | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 | 31 |  |  |  |
|                                        | Tên lớp                       |  |   |   |   |   |   |   |   |   |        |    |    |    |    |        |    |    |      |              |    |    |          |      |    |     |      |    |    |    |    |    |    |  |  |  |
| 2                                      | TCCT-HC Sơn Động (59 HV)      |  |   |   |   |   |   |   |   |   |        |    |    |    |    | ĐL, CS |    |    |      |              |    |    |          |      |    |     |      |    |    |    |    |    |    |  |  |  |
| 3                                      | TCCT-HC Lục Ngạn 2018 (60 HV) |  |   |   |   |   |   |   |   |   |        |    |    |    |    | ĐL, CS |    |    | MSKN |              |    |    |          |      |    |     |      |    |    |    |    |    |    |  |  |  |
| 4                                      | TCCT-HC Lục Nam (62 HV)       |  |   |   |   |   |   |   |   |   |        |    |    |    |    |        |    |    |      | QLHC<br>MSKN |    |    |          |      |    |     | MSKN |    |    |    |    |    |    |  |  |  |
| 5                                      | TCCT-HC Lạng Giang (60 HV)    |  |   |   |   |   |   |   |   |   | ĐL, CS |    |    |    |    |        |    |    |      |              |    |    |          |      |    |     |      |    |    |    |    |    |    |  |  |  |
| 6                                      | TCCT-HC Tân Yên (60 HV)       |  |   |   |   |   |   |   |   |   |        |    |    |    |    | ĐL, CS |    |    |      |              |    |    |          |      |    |     |      |    |    |    |    |    |    |  |  |  |
| 7                                      | TCCT-HC TPBG (70 HV)          |  |   |   |   |   |   |   |   |   |        |    |    |    |    |        |    |    |      |              |    |    | MS<br>KN | HTCT |    |     |      |    |    |    |    |    |    |  |  |  |
| 8                                      | TCCT-HC Hiệp Hòa (70 HV)      |  |   |   |   |   |   |   |   |   |        |    |    |    |    |        |    |    |      |              |    |    | CNM      |      |    | HCM |      |    |    |    |    |    |    |  |  |  |
| 9                                      | TCCT-HC Lục Ngạn 2019 (60 HV) |  |   |   |   |   |   |   |   |   |        |    |    |    |    |        |    |    |      |              |    |    | CNM      |      |    |     |      |    |    |    |    |    |    |  |  |  |
| 10                                     | TCCT-HC Lạng Giang (64 HV)    |  |   |   |   |   |   |   |   |   |        |    |    |    |    | CNM    |    |    |      |              |    |    |          |      |    |     |      |    |    |    |    |    |    |  |  |  |
| 11                                     | TCCT-HC Lục Nam (70 HV)       |  |   |   |   |   |   |   |   |   |        |    |    |    |    |        |    |    |      |              |    |    |          |      |    |     |      |    |    |    |    |    |    |  |  |  |
| 12                                     | TCCT-HC Yên Dũng (70 HV)      |  |   |   |   |   |   |   |   |   |        |    |    |    |    |        |    |    |      |              |    |    |          |      |    |     |      |    |    |    |    |    |    |  |  |  |
| 13                                     | TCCT-HC BVĐK (80 HV)          |  |   |   |   |   |   |   |   |   |        |    |    |    |    |        |    |    |      |              |    |    |          |      |    |     |      |    |    |    |    |    |    |  |  |  |

Note: Mời các đồng chí truy cập trang Web: [truongchinhtribg.gov.vn](http://truongchinhtribg.gov.vn) để nhận lịch giảng.

Bắc Giang, ngày 25 tháng 9 năm 2019

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu,
- Các khoa, phòng,
- Website,
- Lưu KT, ĐT.

TRƯỞNG PHÒNG QLĐT&NCKH

Đỗ Văn Lan

K/T HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Minh



**TRƯỜNG CHÍNH TRỊ  
TỈNH BẮC GIANG**

\*

**LỊCH GIẢNG DẠY, HỌC TẬP**

**LỚP TRUNG CẤP LLCT - HC TẬP TRUNG KHÓA XX, THÁNG 10/2019**

**MÔN: PHẦN II: NVĐCB VỀ ĐCS VÀ LSĐCS VIỆT NAM + III.1. NVĐ CB VỀ HTCT, NHÀ NƯỚC VÀ PL XHCN**

| Thứ ngày  | Buổi | Nội dung giảng dạy                                                                                        | Số tiết | Giảng viên                 | Ghi chú |
|-----------|------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------------------------|---------|
| Ba 01/10  | S    | <b>ĐCS</b> Bài 1. Học thuyết Mác-Lênin và TT HCM về ĐCS                                                   | 8       | ThS. GVC. Nguyễn Toàn Năng |         |
|           | C    | (Tiếp bài 1)                                                                                              |         |                            |         |
| Tư 02/10  | S    | Bài 2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động cơ bản của Đảng Cộng                                               | 4       | ThS. Nguyễn Xuân Cường     |         |
|           | C    | Thảo luận                                                                                                 | 4       |                            |         |
| Năm 03/10 | S    | Bài 3. Đảng Cộng sản cầm quyền và phương thức lãnh đạo của                                                | 4       | ThS. Nguyễn Thị Thiện      |         |
|           | C    | Thảo luận                                                                                                 | 4       |                            |         |
| Sáu 04/10 | S    | Tự nghiên cứu                                                                                             |         |                            |         |
|           | C    |                                                                                                           |         |                            |         |
| Hai 07/10 | S    | Bài 4. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh                                                 | 4       | ThS. Nguyễn Xuân Cường     |         |
|           | C    | Tự nghiên cứu                                                                                             |         |                            |         |
| Ba 08/10  | S    | Bài 5. Đảng lãnh đạo đấu tranh giành CQ (1930-1945)                                                       | 4       | ThS. Nguyễn Xuân Cường     |         |
|           | C    | Tự nghiên cứu                                                                                             |         |                            |         |
| Tư 09/10  | S    | Bài 6. Đảng lãnh đạo đấu tranh bảo vệ CQ cách mạng, giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước (1945-1975) | 8       | ThS. Bùi Thị Ngoan         |         |
|           | C    |                                                                                                           |         |                            |         |
| Năm 10/10 | S    | Tự nghiên cứu                                                                                             |         |                            |         |
|           | C    |                                                                                                           |         |                            |         |
| Hai 14/10 | S    | Thảo luận                                                                                                 | 4       | ThS. Bùi Thị Ngoan         |         |
|           | C    | Bài 7. Đảng lãnh đạo XD CNXH ở miền Bắc (1954-1975)                                                       | 4       |                            |         |
| Ba 15/10  | S    | Triệu tập tất cả học viện tham dự, cổ vũ Hội thi Báo cáo viên giỏi cấp Tỉnh                               |         |                            |         |
|           | C    |                                                                                                           |         |                            |         |
| Tư 16/10  | S    |                                                                                                           |         |                            |         |
|           | C    |                                                                                                           |         |                            |         |
| Năm 17/10 | S    | Bài 8. Đảng LD XD CNXH và BV Tổ quốc (1975-1986)                                                          | 4       | ThS. Nguyễn Xuân Cường     |         |
|           | C    | Thảo luận                                                                                                 | 4       | ThS. Nguyễn Xuân Cường     |         |

| Thứ ngày  | Buổi | Nội dung giảng dạy                                         | Số tiết | Giảng viên                 | Ghi chú |
|-----------|------|------------------------------------------------------------|---------|----------------------------|---------|
| Hai 21/10 | S    | Bài 9. Đảng LĐ công cuộc đổi mới đất nước (1986 đến nay)   | 8       | ThS. Bùi Thị Ngoan         |         |
|           | C    |                                                            |         |                            |         |
| Ba 22/10  | S    | Thảo luận                                                  | 4       | ThS. GVC. Nguyễn Toàn Năng |         |
|           | C    | Tự nghiên cứu                                              |         |                            |         |
| Tư 23/10  | S    | Thi hết phần I.2: Những VDCB của TTHCM (Trắc nghiệm)       | 3       | Ban Coi thi                |         |
|           | C    | Tự nghiên cứu                                              |         |                            |         |
| Năm 24/10 | S    | <b>HTCT</b> Bài 1. HTCT và đổi mới HTCT ở VN hiện nay      | 8       | ThS. GVC. Lê Đình Vĩ       |         |
|           | C    |                                                            |         |                            |         |
| Sáu 25/10 | S    | Tự nghiên cứu                                              |         |                            |         |
|           | C    |                                                            |         |                            |         |
| Hai 28/10 | S    | Bài 2. XD NNPQ XHCN VN của nhân dân, do ND, vì ND          |         | ThS. CVCC Trần Văn Tuấn    |         |
|           | C    | Tự nghiên cứu                                              |         |                            |         |
| Ba 29/10  | S    | Bài 3. Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân                | 4       | ThS. Nguyễn Thùy Linh      |         |
|           | C    | Thảo luận                                                  | 4       |                            |         |
| Tư 30/10  | S    | Bài 4. Pháp luật và hệ thống pháp luật xã hội chủ nghĩa VN | 4       | ThS. Nguyễn Phương Thanh   |         |
|           | C    | Tự nghiên cứu                                              |         |                            |         |
| Năm 31/10 | S    | Bài 5. NDCB một số ngành luật trong HT PL VN: Luật HP      | 4       | ThS.GVC. Trần Thị Kim Dung |         |
|           | C    | Tự nghiên cứu                                              |         |                            |         |

Bắc Giang, ngày 24 tháng 9 năm 2019

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu,
- Các khoa, phòng,
- Lớp Trung cấp LL
- Tập trung K20
- Website,
- Lưu KT, ĐT.

T/M KHOA CHUYÊN MÔN

Trần T. Kim Dung Nguyễn Toàn Năng

TRƯỞNG PHÒNG  
QLĐT&NCKH

Đỗ Văn Lan

K/PHIẾU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Minh



**LỊCH GIẢNG DẠY, HỌC TẬP**  
**LỚP TRUNG CẤP LLCT - HC ĐB CÁC CƠ QUAN TỈNH, THÁNG 10/2019**  
**PHẦN VI: TÌNH HÌNH, NHIỆM VỤ CỦA TỈNH BẮC GIANG**

| Thứ ngày  | Buổi | Nội dung giảng dạy                                                                                                  | Số tiết | Giảng viên                 |
|-----------|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------------------------|
| Hai 07/10 | SC   | Bài 1. Lịch sử Đảng bộ địa phương                                                                                   | 8       | ThS. Dương Văn Sơn         |
| Ba 08/10  | S    | Bài 2. Nhiệm vụ cơ bản và những giải pháp chủ yếu phát triển các lĩnh vực đời sống xã hội của địa phương            | 8       | ThS. Hà Thị Thúy           |
| Tư 09/10  | S    | Thảo luận                                                                                                           | 4       | ThS. Đỗ Thị Hương          |
|           | C    | Báo cáo 1: Những tiềm năng thế mạnh các nguồn lực phát triển của tỉnh Bắc Giang                                     | 4       | ThS. Khuất Thị Thanh Phong |
| Năm 10/10 | S    | Báo cáo 2: Tình hình công tác xây dựng đảng, MTTQ, đoàn thể ở tỉnh Bắc Giang trong giai đoạn hiện nay               | 4       | ThS. Dương Văn Sơn         |
|           | C    | Báo cáo 3: Tình hình, nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bắc Giang trong giai đoạn hiện nay | 4       |                            |
| Sáu 11/10 | S    | Thi hết phần V.3: NVCT MTTQ và ĐTND ở CS (tự luận)                                                                  | 3       | Ban Coi thi                |
|           | C    | Tự nghiên cứu                                                                                                       |         |                            |
| Hai 14/10 | S    | Thi hết phần VI: Tình hình NVĐP (tự luận)                                                                           | 3       | Ban Coi thi                |

Bắc Giang, ngày 24 tháng 9 năm 2019

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu,
- Các khoa, phòng,
- Lớp Trung cấp LLCT-HC
- Các cơ quan tỉnh,
- Website,
- Lưu KT, ĐT.

P. TRƯỞNG KHOA  
LÝ LUẬN CƠ SỞ

Nguyễn Thị Vân

TRƯỞNG PHÒNG  
QLĐT&NCKH

Đỗ Văn Lan



Đỗ Thị Minh

**TRƯỜNG CHÍNH TRỊ  
TỈNH BẮC GIANG**

**LỊCH GIẢNG DẠY, HỌC TẬP  
LỚP TRUNG CẤP LLCT - HC HC KHÓA IX, THÁNG 10/2019**

**MÔN: NVĐCB VỀ QLHCNN**

| Thứ ngày  | Buổi | Nội dung giảng dạy                                            | Số tiết | Giảng viên                 |
|-----------|------|---------------------------------------------------------------|---------|----------------------------|
| Ba 15/10  | S    | Bài 1. Lý luận về QLHC nhà nước                               | 4       | ThS. Nguyễn Thùy Linh      |
|           | C    | Bài 2. Quản lý cán bộ, công chức ở cơ sở                      | 4       | ThS. Ngô Xuân Hải          |
| Tư 16/10  | SC   | Thi hết phần III.1: Những VĐCB về HTCT, NN&PL (Thi tự luận)   | 3       | Ban Coi thi                |
| Năm 17/10 | S    | Bài 4. Quản lý đất đai, địa giới hành chính và xây dựng ở CS  | 4       | ThS. Trịnh Quang Hưng      |
|           | C    | Bài 5. Quản lý hoạt động kinh tế ở cơ sở                      | 4       |                            |
| Sáu 18/10 | S    | Bài 6. Quản lý hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế ở cơ sở      | 8       | ThS. Nguyễn Phương Thanh   |
|           | C    |                                                               |         |                            |
| Hai 21/10 | S    | Bài 8. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở cơ sở  | 8       | ThS.GVC. Đỗ Văn Lanh       |
|           | C    |                                                               |         |                            |
| Ba 22/10  | S    | Bài 10. Tiếp công dân, GQ khiếu nại, tố cáo của công dân ở CS | 4       | ThS. Nguyễn Thùy Linh      |
|           | C    | Bài 9. Kiểm tra, xử phạt và cưỡng chế hành chính ở cơ sở      | 4       | ThS. Nguyễn Văn Công       |
| Tư 23/10  | S    | Bài 11. Một số vấn đề về cải cách hành chính ở cơ sở          | 4       | ThS.GVC. Trần Thị Kim Dung |
|           | C    | Bài 7. Quản lý hành chính - tư pháp ở cơ sở                   | 4       | ThS. Ngô Xuân Hải          |
| Năm 24/10 | S    | Bài 3. Quản lý ngân sách địa phương                           | 4       | GV mời                     |

**Ghi chú: Tháng 11 học từ ngày 12 đến ngày 21.**

*Bắc Giang, ngày 24 tháng 9 năm 2019*

**TRƯỞNG KHOA NN&PL**



**Trần Thị Kim Dung**

**TRƯỞNG PHÒNG  
QLĐT&NCKH**



**Đỗ Văn Lanh**

**K/T HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Đỗ Thị Minh**

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu,
- Các khoa, phòng,
- Lớp Trung cấp LLCT-H
- Các cơ quan tỉnh,
- Website,
- Lưu KT, ĐT.



**TRƯỜNG CHÍNH TRỊ  
TỈNH BẮC GIANG**

\*

**LỊCH GIẢNG DẠY, HỌC TẬP**

**LỚP TRUNG CẤP LLCT - HC HUYỆN LẠNG GIANG KHÓA (2018-2020), THÁNG 10/2019**

**MÔN: PHẦN IV: ĐL, CS CỦA ĐẢNG, NNVN VỀ CÁC LV CỦA ĐỜI SỐNG XH**

| Thứ<br>ngày  | Buổi | Nội dung giảng dạy                                                                     | Số<br>tiết | Giảng viên                 | Ghi<br>chú |
|--------------|------|----------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------------------------|------------|
| Hai<br>07/10 | S    | Bài 8: ĐL, CS của Đảng và NNVN về thực hiện quyền con người                            | 4          | ThS. Lê Văn Lăng           |            |
|              | C    | Thảo luận:                                                                             | 4          |                            |            |
| Ba<br>08/10  | S    | Bài 10: Những vấn đề cơ bản về chiến lược bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN hiện nay        | 8          | ThS. Nguyễn Hải Ninh       |            |
|              | C    |                                                                                        |            |                            |            |
| Tư<br>09/10  | S    | Thảo luận:                                                                             | 4          | ThS. GVC. Nguyễn Toàn Năng |            |
|              | C    | Thi hết phần III.2: Những VĐCB về QLHCNN (Thi tự luận)                                 | 3          | Ban Coi thi                |            |
| Năm<br>10/10 | S    | Bài 13: Tình hình TG và chính sách đối ngoại của Đảng và NNVN trong giai đoạn hiện nay | 4          | ThS. Nguyễn Xuân Cường     |            |
|              | C    | Bài 4: XD và PT nền VHVN tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc                             | 4          | ThS. Nguyễn Thị Hương      |            |
| Sáu<br>11/10 | S    | Bài 11: XD và phát triển KT - XH gắn với quốc phòng, an ninh                           | 4          | Trần Thị Minh Phương       |            |
|              | C    | Bài 12: CT đấu tranh phòng chống tội phạm & tệ nạn XD hiện nay                         | 4          |                            |            |
| Bảy<br>12/10 | S    | BC chuyên đề: QĐ của Đảng và NNVN về thi đua khen thưởng                               | 4          | ThS. Bùi Thị Ngoan         |            |
|              | C    | Thảo luận:                                                                             | 4          | ThS. GVC. Nguyễn Toàn Năng |            |

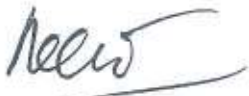
Ghi chú: Tháng 11 học từ ngày 04 đến ngày 09.

Bắc Giang, ngày 24 tháng 9 năm 2019

**Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu,
- Các khoa, phòng,
- L.Trung cấp LLCT-HC  
Lạng Giang,
- Website,
- Lưu KT, ĐT.

**TRƯỞNG KHOA  
XÂY DỰNG ĐẢNG**

  
**Nguyễn Toàn Năng**

**TRƯỞNG PHÒNG  
QLĐT&NCKH**

  
**Đỗ Văn Lan**

**K/THIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG  
CHÍNH TRỊ**  
  
**Đỗ Thị Minh**

LỊCH GIẢNG DẠY, HỌC TẬP  
LỚP TRUNG CẤP LLCT - HC HUYỆN VIỆT YÊN, THÁNG 10/2019  
MÔN: V.2. NVCT ĐẢNG Ở CS + V.3. NV CT MTTQ VÀ ĐOÀN THỂ NHÂN DÂN Ở CS

| Thứ<br>ngày  | Buổi | Nội dung giảng dạy                                                                                     | Số<br>tiết | Giảng viên             |
|--------------|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------------|
| Hai<br>14/10 | S    | CTĐ Bài 7. CT kiểm tra, GS của TCCSD và NVCT kiểm tra, GS                                              | 4          | ThS. Nguyễn Thị Thiện  |
|              | C    | Thảo luận: Sinh hoạt chi bộ và thi hành kỷ luật trong Đảng                                             | 4          |                        |
| Ba<br>15/10  | S    | Bài 8. Công tác của cấp ủy đảng cơ sở và của người bí thư                                              | 4          | ThS. Lê Văn Lăng       |
|              | C    | Bài 9. CT văn phòng cấp ủy cơ sở và NVTC văn phòng cấp ủy                                              | 4          |                        |
| Tư<br>16/10  | S    | Thảo luận                                                                                              |            | ThS. GVC. Ng.Toàn Năng |
|              | C    | Thi hết P.V.1: MSKNCB trong LD, QL của cán bộ ... (Trắc nghiệm)                                        | 3          | Ban Coi thi            |
| Năm<br>17/10 | S    | MTTQ Bài 1. Nghiệp vụ công tác Mặt trận Tô quốc và vận động xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc ở cơ sở | 4          | ThS. Nguyễn Hải Ninh   |
|              | C    | Thảo luận: Công tác vận động khối ĐĐK toàn dân tộc ở CS&CCB                                            | 4          |                        |
| Sáu<br>18/10 | S    | Bài 4. NVCT Đoàn Thanh niên và vận động thanh niên ở CS                                                | 4          | ThS. Nguyễn Thị Thiện  |
|              | C    | Thảo luận: NVCT và một số tình huống trong công tác HND ở CS                                           | 4          |                        |
| Bảy<br>19/10 | S    | Bài 2. Nghiệp vụ công tác Công đoàn và vận động công nhân ở CS                                         | 4          | ThS. Nguyễn Hải Ninh   |
|              | C    | Bài 3. NVCT Hội Nông dân và vận động nông dân ở CS                                                     | 4          |                        |

Ghi chú: Tháng 11 học từ ngày 14 đến ngày 16.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu,
- Các khoa, phòng,
- L.Trung cấp LLCT-  
HC Việt Yên,
- Website,
- Lưu KT, ĐT.

T/M KHOA CHUYÊN MÔN

Trần T. Kim Dung

TRƯỞNG PHÒNG  
QLĐT&NCKH

Đỗ Văn Lan

Bắc Giang, ngày 24 tháng 9 năm 2019

K/T HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Minh



**TRƯỜNG CHÍNH TRỊ  
TỈNH BẮC GIANG**

\*

**LỊCH GIẢNG DẠY, HỌC TẬP**  
**LỚP TRUNG CẤP LLCT - HC HUYỆN SƠN ĐỘNG, THÁNG 10/2019**  
**MÔN: NVĐCB về HTCT...+ ĐƯỜNG LỐI, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC ...**

| Thứ ngày  | Buổi   | Nội dung giảng dạy                                                              | Số tiết | Giảng viên                 |
|-----------|--------|---------------------------------------------------------------------------------|---------|----------------------------|
| Hai 14/10 | S<br>C | Bài 5: Quan điểm, chính sách của Đảng và NN VN về GD-ĐT, KH-CN                  | 8       | ThS. Phạm Văn Hồng         |
| Ba 15/10  | S<br>C | Bài 7: ĐL, chính sách của Đảng và NN VN về dân tộc, tôn giáo                    | 8       | ThS. Nguyễn Thị Thiện      |
| Tư 16/10  | S<br>C | Bài 10: Những vấn đề cơ bản về chiến lược bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN hiện nay | 8       | ThS. Nguyễn Hải Ninh       |
| Năm 17/10 | S      | Thi hết phần III.1: Những VĐCB về HTCT, NN&PL (Trắc nghiệm)                     | 3       | Ban Coi thi                |
|           | C      | Thảo luận:                                                                      | 3       | ThS. GVC. Nguyễn Toàn Năng |
| Sáu 18/10 | S      | Bài 6: Quan điểm của Đảng và Nhà nước VN về chính sách xã hội                   | 4       | ThS. Lê Văn Lăng           |
|           | C      | Thảo luận:                                                                      | 4       |                            |
| Bảy 19/9  | S      | Bài 8: Đường lối, chính sách của Đảng và NN VN về thực hiện quyền con người     | 4       |                            |
|           | C      | Thảo luận:                                                                      | 4       |                            |

Ghi chú: Tháng 11 học từ ngày 11 đến ngày 16.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu,
- Các khoa, phòng,
- L.Trung cấp LLCT- HC Sơn Động,
- Website,
- Lưu KT, ĐT.

**TRƯỜNG KHOA  
XÂY DỰNG ĐẢNG**



Nguyễn Toàn Năng

**TRƯỞNG PHÒNG  
QLĐT&NCKH**



Đỗ Văn Lan

Bắc Giang, ngày 24 tháng 9 năm 2019

**K/T HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Đỗ Thị Minh

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ  
TỈNH BẮC GIANG

\*

LỊCH GIẢNG DẠY, HỌC TẬP

LỚP TRUNG CẤP LLCT - HC HUYỆN LỤC NGẠN KHÓA (2018-2020), THÁNG 10/2019

MÔN: ĐL, CS CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC...+ MSKN CB TRONG LÃNH ĐẠO.....

| Thứ<br>ngày  | Buổi | Nội dung giảng dạy                                                                  | Số<br>tiết | Giảng viên                       |
|--------------|------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------------------------------|
| Hai<br>14/10 | S    | ĐL Bài 11: XD và phát triển KT - XH gắn với quốc phòng, an ninh                     | 4          | ThS.GVC. Trần Thị Minh<br>Phuong |
|              | C    | Bài 12: CT đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn XD hiện nay                     | 4          |                                  |
| Ba<br>15/10  | S    | Bài 4: XD và PT nền VHVN tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc                          | 4          | ThS. Nguyễn Thị Hương            |
|              | C    | Thảo luận:                                                                          | 4          | ThS. GVC. Nguyễn Toàn Năng       |
| Tư<br>16/10  | S    | Bài 9: Quan điểm của Đảng, pháp luật của NN VN về phòng, chống tham nhũng, lãng phí | 4          | ThS.GVC. Đỗ Văn Lanh             |
|              | C    | MSKN Bài 1. Hoạt động lãnh đạo, quản lý của CB lãnh đạo, QL ...                     | 4          | ThS. Ngô Xuân Hải                |
| Năm<br>17/10 | S    | Bài 2. Phong cách lãnh đạo của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở                     | 4          | ThS. Nguyễn Phương Thanh         |
|              | C    | Bài 3. Kỹ năng ra quyết định và tổ chức thực hiện QĐ của CB...                      | 4          | ThS. Nguyễn Thùy Linh            |
| Sáu<br>18/10 | S    | Bài 4. Kỹ năng tuyên truyền, thuyết phục của cán bộ LĐ, QL ở CS                     | 4          | ThS. Nguyễn Thị Ngọc Hà          |
|              | C    | Thảo luận                                                                           | 4          |                                  |
| Bảy<br>19/10 | S    | Bài 6. Kỹ năng xử lý tình huống chính trị - xã hội ở cơ sở                          | 4          | ThS. Nguyễn Thị Ngọc Hà          |
|              | C    | Thảo luận                                                                           | 4          |                                  |

Ghi chú: tháng 11 học từ ngày 11 đến ngày 16.

Bắc Giang, ngày 24 tháng 9 năm 2019

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu,
- Các khoa, phòng,
- Lớp Trung cấp LLCT-  
HC Lục Ngạn,
- Website,
- Lưu KT, ĐT.

T/M KHOA CHUYÊN MÔN

Trần T. Kim Dung Nguyễn Toàn Năng

TRƯỞNG PHÒNG  
QLĐT & NCKH

Đỗ Văn Lanh

K/T HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Minh



TRƯỜNG CHÍNH TRỊ  
TỈNH BẮC GIANG

\*

LỊCH GIẢNG DẠY, HỌC TẬP  
LỚP TRUNG CẤP LLCT - HC HUYỆN TÂN YÊN, THÁNG 10/2019  
MÔN: PHẦN IV: ĐL, CS CỦA ĐẢNG, NNVN VỀ CÁC LV CỦA ĐỜI SỐNG XH

| Thứ<br>ngày  | Buổi   | Nội dung giảng dạy                                                              | Số<br>tiết | Giảng viên                 |
|--------------|--------|---------------------------------------------------------------------------------|------------|----------------------------|
| Hai<br>14/10 | S<br>C | ĐL Bài 1: Phát triển nền KTTT định hướng XHCN ở Việt Nam                        | 8          | ThS. GVC. Nguyễn Toàn Năng |
| Ba<br>15/10  | S<br>C | Bài 3: Đẩy mạnh CNH, HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức ở VN               | 8          | ThS. Nguyễn Thị Dung       |
| Tư<br>16/10  | S<br>C | Bài 2: Mô hình tăng trưởng và phát triển các ngành, lĩnh vực kinh tế ở Việt Nam | 8          | ThS. Nguyễn Minh Thương    |
| Năm<br>17/10 | S<br>C | Bài 5: Quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam về GD-ĐT, KH-CN      | 8          | ThS. Phạm Văn Hồng         |
| Sáu<br>18/10 | S<br>C | Thi hết phần III.2: Những VDCB về QLHCNN (Trắc nghiệm)                          | 3          | Ban Coi thi                |
|              |        | Thảo luận                                                                       | 4          | ThS. GVC. Nguyễn Toàn Năng |
| Bảy<br>19/10 | S<br>C | Bài 7: ĐL, CS của Đảng và NN VN về dân tộc, tôn giáo                            | 8          | ThS. Nguyễn Thị Thiện      |

Ghi chú: tháng 11 học từ ngày 11 đến ngày 16.

Bắc Giang, ngày 24 tháng 9 năm 2019

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu,
- Các khoa, phòng,
- Lớp Trung cấp LLCT-HC Tân Yên,
- Website,
- Lưu KT, ĐT.

TRƯỞNG KHOA  
XÂY DỰNG ĐẢNG

Nguyễn Toàn Năng

TRƯỞNG PHÒNG  
QLĐT&NCKH

Đỗ Văn Lan

K/T HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Minh

**TRƯỜNG CHÍNH TRỊ  
TỈNH BẮC GIANG**

\*

**LỊCH GIẢNG DẠY, HỌC TẬP**

**LỚP TRUNG CẤP LLCT - HC H. LẠNG GIANG KHÓA (2019-2021), THÁNG 10/2019**

**MÔN: NVĐCB VỀ CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN**

| Thứ<br>ngày  | Buổi | Nội dung giảng dạy                                                                                                                                                      | Số<br>tiết | Giảng viên           |
|--------------|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------------------|
| Hai<br>14/10 | S    | Bài 3. Những vấn đề cơ bản của phương thức sản xuất TBCN                                                                                                                | 4          | ThS. Khuất T T Phong |
|              | C    | (Tiếp bài 3)                                                                                                                                                            | 4          |                      |
| Ba<br>15/10  | S    | (Tiếp bài 3)                                                                                                                                                            | 4          |                      |
|              | C    | (Tiếp bài 3)                                                                                                                                                            | 4          |                      |
| Tư<br>16/10  | S    | (Tiếp bài 3)                                                                                                                                                            | 4          |                      |
|              | C    | Thảo luận                                                                                                                                                               | 4          |                      |
| Năm<br>17/10 | S    | Bài 4. Những vấn đề KTCT của TKQĐ lên CNXH                                                                                                                              | 4          | ThS. Hà Thị Thủy     |
|              | C    | (Tiếp bài 4)                                                                                                                                                            | 4          |                      |
| Sáu<br>18/10 | S    | (Tiếp bài 4)                                                                                                                                                            | 4          |                      |
|              | C    | Thảo luận: Những nhiệm vụ kinh tế cơ bản trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam hiện nay. Liên hệ với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở Bắc Giang | 4          |                      |
| Hai<br>21/10 | S    | Bài 5. Sự mệnh lịch sử toàn thế giới của GCCN                                                                                                                           | 4          | ThS. Nguyễn Thị Dung |
|              | C    | Thảo luận                                                                                                                                                               | 4          |                      |

Ghi chú: tháng 11 học từ ngày 04 đến ngày 11.

Bắc Giang, ngày 24 tháng 9 năm 2019

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu,
- Các khoa, phòng,
- Lớp Trung cấp LLCT-HC Huyện Lạng Giang,
- Website,
- Lưu KT, ĐT.

**P. TRƯỞNG KHOA  
LÝ LUẬN CƠ SỞ**



Nguyễn Thị Vân

**TRƯỞNG PHÒNG  
QLĐT&NCKH**



Đỗ Văn Lan



Đỗ Thị Minh



**TRƯỜNG CHÍNH TRỊ  
TỈNH BẮC GIANG**

\*

**LỊCH GIẢNG DẠY, HỌC TẬP**  
**LỚP TRUNG CẤP LLCT - HC HUYỆN LỤC NAM, THÁNG 10/2019**  
**MÔN: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ ĐCS VÀ LỊCH SỬ ĐCSVN + NVĐCSB VỀ QLHCNN**

| Thứ<br>ngày  | Buổi | Nội dung giảng dạy                                                | Số<br>tiết | Giảng viên                 | Ghi<br>chú |
|--------------|------|-------------------------------------------------------------------|------------|----------------------------|------------|
| Sáu<br>18/10 | S    | <b>QLHC</b> Bài 11. Một số vấn đề về cải cách hành chính ở cơ sở  | 4          | ThS.GVC. Trần Thị Kim Dung |            |
|              | C    | <b>MSKN</b> Bài 1. Hoạt động lãnh đạo, QL của CB lãnh đạo, QL ... | 4          | ThS. Ngô Xuân Hải          |            |
| Bảy<br>19/10 | S    | Bài 2. Phong cách lãnh đạo của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở   | 4          | ThS. Nguyễn Phương Thanh   |            |
|              | C    | Bài 7. Kỹ năng đánh giá và sử dụng cán bộ ở cơ sở                 | 4          | ThS. Nguyễn Văn Công       |            |
| CN<br>20/10  | S    | Bài 3. Kỹ năng ra quyết định và tổ chức thực hiện QĐ của CB...    | 4          | ThS. Nguyễn Thùy Linh      |            |
|              | C    | Bài 9.1. Kỹ năng soạn thảo văn bản của Đảng                       | 4          |                            |            |
| Sáu<br>25/10 | S    | Bài 4. Kỹ năng tuyên truyền, thuyết phục của cán bộ LĐ, QL ở CS   | 4          | ThS. Nguyễn Thị Ngọc Hà    |            |
|              | C    | Thảo luận                                                         | 4          |                            |            |
| Bảy<br>26/10 | S    | Bài 6. Kỹ năng xử lý tình huống chính trị - xã hội ở cơ sở        | 4          | ThS. Nguyễn Thị Ngọc Hà    |            |
|              | C    | Thảo luận                                                         | 4          |                            |            |
| CN<br>27/10  | SC   | Bài 9.2. Kỹ năng soạn thảo văn bản QLNN                           | 4          | ThS. Trịnh Quang Hưng      |            |
|              |      | Thảo luận                                                         | 4          |                            |            |

Ghi chú: Tháng 11 học từ ngày 22.

Bắc Giang, ngày 24 tháng 9 năm 2019

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu,
- Các khoa, phòng,
- Lớp Trung cấp LLCT-HC huyện Lục Nam,
- Website,
- Lưu KT, ĐT.

TRƯỞNG KHOA



Trần T. Kim Dung

TRƯỞNG PHÒNG  
QLĐT&NCKH



Đỗ Văn Lan



Đỗ Thị Minh

**TRƯỜNG CHÍNH TRỊ**  
**TỈNH BẮC GIANG**

**LỊCH GIẢNG DẠY, HỌC TẬP**  
**LỚP TRUNG CẤP LLCT - HC HIỆP HÒA, THÁNG 10/2019**  
**MÔN: NVĐCB CỦA CNM-LN+TTHCM**

| Thứ<br>ngày  | Buổi | Nội dung giảng dạy                                                       | Số<br>tiết | Giảng viên             |
|--------------|------|--------------------------------------------------------------------------|------------|------------------------|
| Hai<br>21/10 | S    | CNM-LN Bài 6. Chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên CNXH                  | 4          | ThS. Nguyễn Thị Vân    |
|              | C    | (Tiếp bài 6)                                                             | 4          |                        |
| Ba<br>22/10  | S    | (Tiếp bài 6)                                                             | 4          |                        |
|              | C    | Thảo luận                                                                | 4          |                        |
| Tư<br>23/10  | S    | Bài 5. Sứ mệnh lịch sử toàn thể giới của GCCN                            | 4          | ThS. Nguyễn Thị Dung   |
|              | C    | Thảo luận                                                                | 4          |                        |
| Năm<br>24/10 | S    | Bài 7. Liên minh công - nông - trí thức trong TKQĐ lên CNXH              | 4          | ThS. Đỗ Thị Hương      |
|              | C    | Thảo luận                                                                | 4          |                        |
| Sáu<br>25/10 | S    | TTHCM: Bài 8. Nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng HCM | 4          | ThS. Nguyễn Văn Nguyên |
|              | C    | Thảo luận                                                                | 4          |                        |
| Bảy<br>26/10 | S    | Bài 9. Tư tưởng HCM về độc lập dân tộc gắn liền với CNXH                 | 4          | ThS. Đỗ Thị Hương      |
|              | C    | Thảo luận: Những sáng tạo của Hồ Chí Minh trong lựa chọn con             | 4          |                        |

Ghi chú: tháng 11 học từ ngày 26 đến ngày 30.

Bắc Giang, ngày 24 tháng 9 năm 2019

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu,
- Các khoa, phòng,
- Lớp Trung cấp LLCT-HC Huyện Hiệp Hòa,
- Website,
- Lưu KT, ĐT.

**P. TRƯỞNG KHOA**  
**LÝ LUẬN CƠ SỞ**



Nguyễn Thị Vân

**TRƯỞNG PHÒNG**  
**QLĐT&NCKH**



Đỗ Văn Lan



Đỗ Thị Minh



**TRƯỜNG CHÍNH TRỊ  
TỈNH BẮC GIANG**

**LỊCH GIẢNG DẠY, HỌC TẬP**

**LỚP TRUNG CẤP LLCT - HC H. LỤC NGẠN KHÓA (2019-2021), THÁNG 10/2019**

**MÔN: NVĐCB VỀ CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN**

| Thứ ngày  | Buổi | Nội dung giảng dạy                                                                                                                                                      | Số tiết | Giảng viên           |
|-----------|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------------------|
| Hai 21/10 | S    | (Tiếp) Bài 2. Những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử                                                                                                         | 4       | Trần Thị Thủy        |
|           | C    | Thảo luận                                                                                                                                                               | 4       |                      |
| Ba 22/10  | S    | Bài 3. Những vấn đề cơ bản của phương thức sản xuất TBCN                                                                                                                | 4       | ThS. Khuất T T Phong |
|           | C    | (Tiếp bài 3)                                                                                                                                                            | 4       |                      |
| Tư 23/10  | S    | (Tiếp bài 3)                                                                                                                                                            | 4       |                      |
|           | C    | (Tiếp bài 3)                                                                                                                                                            | 4       |                      |
| Năm 24/10 | S    | (Tiếp bài 3)                                                                                                                                                            | 4       |                      |
|           | C    | Thảo luận                                                                                                                                                               | 4       |                      |
| Sáu 25/10 | S    | Bài 4. Những vấn đề KTCT của TKQĐ lên CNXH                                                                                                                              | 4       | ThS. Hà Thị Thúy     |
|           | C    | (Tiếp bài 4)                                                                                                                                                            | 4       |                      |
| Bảy 26/10 | S    | (Tiếp bài 4)                                                                                                                                                            | 4       |                      |
|           | C    | Thảo luận: Những nhiệm vụ kinh tế cơ bản trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam hiện nay. Liên hệ với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở Bắc Giang | 4       |                      |

Ghi chú: tháng 11 học từ ngày 25 đến ngày 30.

Bắc Giang, ngày 24 tháng 9 năm 2019

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu,
- Các khoa, phòng,
- Lớp Trung cấp LLCT,
- HC Huyện Lục Ngạn,
- Website,
- Lưu KT, ĐT.

**P. TRƯỞNG KHOA  
LÝ LUẬN CƠ SỞ**



Nguyễn Thị Vân

**TRƯỞNG PHÒNG  
QLĐT&NCKH**



Đỗ Văn Lan



**KT HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Đỗ Thị Minh

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ  
TỈNH BẮC GIANG

\*

LỊCH GIẢNG DẠY, HỌC TẬP

LỚP TRUNG CẤP LLCT - HC TP BẮC GIANG, THÁNG 10/2019

MÔN: MỘT SỐ KỸ NĂNG CƠ BẢN TRONG LÃNH ĐẠO...+ NVĐCB VỀ HTCT...

| Thứ<br>ngày  | Buổi | Nội dung giảng dạy                                                 | Số<br>tiết | Giảng viên               |
|--------------|------|--------------------------------------------------------------------|------------|--------------------------|
| Hai<br>21/10 | S    | MSKN Bài 9.2. Kỹ năng soạn thảo văn bản QLNN                       | 4          | ThS. Trịnh Quang Hưng    |
|              | C    | Thảo luận                                                          | 4          |                          |
| Ba<br>22/10  | S    | Thi hết phần II.2: NVĐCB về ĐCS và LSĐCSVN (Tự luận)               | 3          | Ban Coi thi              |
|              | C    | Bài 9.1. Kỹ năng soạn thảo văn bản của Đảng                        | 4          | ThS. Nguyễn Thùy Linh    |
| Tur<br>23/10 | S    | HTCT Bài 1. HTCT và đổi mới HTCT ở VN hiện nay                     | 8          | ThS. GVC. Lê Đình Vĩ     |
|              | C    |                                                                    |            |                          |
| Năm<br>24/10 | S    | Bài 3. Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân                        | 4          | ThS. Nguyễn Thùy Linh    |
|              | C    | Thảo luận                                                          | 4          |                          |
| Sáu<br>25/10 | S    | Bài 4. Pháp luật và hệ thống pháp luật xã hội chủ nghĩa VN         | 4          | TbS. Nguyễn Phương Thanh |
|              | C    | Bài 5. NDCB một số ngành luật trong hệ thống PL VN: Luật Hiến pháp | 4          | ThS. Nguyễn Văn Công     |
| Bảy<br>26/10 | S    | Luật Hành chính; luật Đất đai                                      | 8          | ThS. Nguyễn Văn Công     |
|              | C    |                                                                    |            |                          |

Ghi chú: tháng 11 học từ ngày 25 đến ngày 30.

Bắc Giang, ngày 24 tháng 9 năm 2019

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu,
- Các khoa, phòng,
- Lớp Trung cấp LLCT-HC TPBG,
- Website,
- Lưu KT, ĐT.

TRƯỜNG KHOA



Trần T. Kim Dung

TRƯỞNG PHÒNG  
QLĐT&NCKH



Đỗ Văn Lan

K/T HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG




Đỗ Thị Minh



TRƯỜNG CHÍNH TRỊ  
TỈNH BẮC GIANG

\*

TỔNG HỢP LỊCH GIẢNG DẠY THÁNG 10 NĂM 2019

| TT | Họ và tên GV      | 1  | 2  | 3    | 4  | 5    | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 | 31    | T10   | T9     |        | Tổng cộng GD & HD QĐ: T01-8 |        | Định mức | Tạm tính trừ định mức |
|----|-------------------|----|----|------|----|------|---|---|---|---|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|-------|-------|--------|--------|-----------------------------|--------|----------|-----------------------|
|    |                   | GD | GD | HD # | GD | HD # |   |   |   |   |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |       |       |        |        |                             |        |          |                       |
| 1  | Trần Văn Tuấn     |    |    |      |    |      |   |   |   |   |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    | 4  |    |    | 4  | 0.00  | 0.00  | 32.00  | 172.00 | 43.50                       | 164.50 |          |                       |
| 2  | Đỗ Thị Minh       |    |    |      |    |      |   |   |   |   |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    | 0  | 8.00  | 6.00  | 52.00  | 285.00 | 58.00                       | 293.00 |          |                       |
| 3  | Lê Đình VT        |    |    |      |    |      |   |   |   |   |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    | 8  | 8  |    |    |    |    |    |    | 16 | 0.00  | 0.00  | 140.00 | 156.08 | 58.00                       | 254.08 |          |                       |
| 4  | Hà Thị Thúy       |    |    |      |    |      |   | 8 |   |   |    |    |    |    |    |    |    | 8  | 8  |    |    |    |    |    |    | 8  | 8  |    |    |    |    | 40    | 44.00 | 2.88   | 80.00  | 95.36                       | 270.00 | -7.76    |                       |
| 5  | Dương Văn Sơn     |    |    |      |    |      |   | 8 |   |   | 8  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    | 16    | 20.00 | 2.88   | 80.00  | 164.74                      | 216.00 | 67.62    |                       |
| 6  | Nguyễn Thị Vân    |    |    |      |    |      |   |   |   |   |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    | 8  | 8  |    |    |    |    |    |    |    |    | 16    | 12.00 | 2.88   | 80.00  | 165.00                      | 162.00 | 113.88   |                       |
| 7  | Khuất Thị T Phong |    |    |      |    |      |   |   | 4 |   |    |    |    |    | 8  | 8  | 8  |    |    |    |    |    | 8  | 8  | 8  |    |    |    |    |    |    | 52    | 24.00 | 2.88   | 72.00  | 179.74                      | 252.80 | 76.82    |                       |
| 8  | Đỗ Thị Hương      |    |    |      |    |      |   |   | 4 |   |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    | 8  |    |    | 8  |    |    |    | 20    | 24.00 | 2.88   | 104.00 | 111.99                      | 270.00 | -7.13    |                       |
| 9  | Nguyễn Văn Nguyên |    |    |      |    |      |   |   |   |   |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    | 8  |    |    |    |    |    | 8     | 24.00 | 2.88   | 294.00 | 126.51                      | 237.60 | 127.79   |                       |
| 10 | Nguyễn Toàn Năng  | 8  |    |      |    |      |   |   |   | 4 |    |    | 4  |    | 8  | 4  | 4  | 4  | 4  |    |    |    | 4  |    |    |    |    |    |    |    |    | 44    | 32.00 | 20.56  | 172.00 | 332.13                      | 217.56 | 393.19   |                       |
| 11 | Nguyễn Xuân Cường |    | 8  |      |    |      |   | 4 | 4 |   | 4  |    |    |    |    |    |    | 8  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    | 28    | 0.00  | 15.68  | 236.00 | 239.00                      | 216.00 | 303.58   |                       |
| 12 | Lê Văn Lăng       |    |    |      |    |      |   | 8 |   |   |    |    |    |    |    | 8  |    |    | 8  | 8  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    | 32    | 40.00 | 15.68  | 144.00 | 224.72                      | 252.80 | 202.60   |                       |
| 13 | Nguyễn Thị Thiện  |    |    | 8    |    |      |   |   |   |   |    |    |    |    | 8  | 8  |    |    | 8  | 8  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    | 40    | 46.00 | 23.18  | 124.00 | 205.78                      | 270.00 | 162.97   |                       |
| 14 | Đỗ Văn Lanh       |    |    |      |    |      |   |   |   |   |    |    |    |    |    |    | 4  |    |    |    |    | 8  |    |    |    |    |    |    |    |    |    | 12    | 8.00  | 1.12   | 119.00 | 372.57                      | 320.33 | 392.34   |                       |
| 15 | Trần Thị Kim Dung |    |    |      |    |      |   |   |   |   |    |    |    |    |    |    |    |    | 4  |    |    |    |    | 4  |    |    |    |    |    |    | 4  | 12    | 0.00  | 3.73   | 172.00 | 521.49                      | 221.85 | 487.37   |                       |
| 16 | Nguyễn Văn Công   |    |    |      |    |      |   |   |   |   |    |    |    |    |    |    |    |    |    | 4  |    |    | 4  |    |    | 4  | 8  |    |    |    |    | 20    | 48.00 | 3.73   | 168.00 | 210.11                      | 248.40 | 201.44   |                       |
| 17 | Nguyễn P. Thanh   |    |    |      |    |      |   |   |   |   |    |    |    |    |    |    |    | 4  | 8  | 4  |    |    |    |    |    | 4  |    |    |    | 4  | 24 | 36.00 | 0.00  | 140.00 | 131.54 | 221.40                      | 110.14 |          |                       |
| 18 | Nguyễn Thùy Linh  |    |    |      |    |      |   |   |   |   |    |    |    |    |    | 4  |    | 4  |    |    | 8  | 8  | 8  |    |    |    |    |    | 8  |    | 40 | 32.00 | 5.73  | 158.00 | 158.62 | 270.00                      | 154.35 |          |                       |
| 19 | Dương T.Hoàng Yến |    |    |      |    |      |   |   |   |   |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    | 0  | 0.00  | 0.00  | 100.00 | 161.62 | 87.00                       | 174.62 |          |                       |
| 20 | Nguyễn Hải Ninh   |    |    |      |    |      |   | 8 |   |   |    |    |    |    |    |    | 8  | 8  |    | 8  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    | 32 | 28.00 | 15.68 | 60.00  | 163.28 | 252.80                      | 47.16  |          |                       |
| 21 | Nguyễn T.Ngọc Hà  |    |    |      |    |      |   |   |   |   |    |    |    |    |    |    |    |    | 8  | 8  |    |    |    |    |    | 8  | 8  |    |    |    | 32 | 24.00 | 4.85  | 140.00 | 183.09 | 270.00                      | 115.94 |          |                       |
| 22 | Phan Văn Dũng     |    |    |      |    |      |   |   |   |   |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    | 0  | 32.00 | 11.88 | 40.00  | 557.08 | 174.00                      | 266.96 |          |                       |
| 23 | Nguyễn Minh Hiếu  |    |    |      |    |      |   |   |   |   |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    | 0  | 12.00 | 9.74  | 36.00  | 163.72 | 81.00                       | 140.46 |          |                       |
| 24 | Nguyễn Thị Hương  |    |    |      |    |      |   |   |   | 4 |    |    |    |    |    |    | 4  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    | 8  | 4.00  | 2.62  | 52.00  | 144.85 | 81.00                       | 130.47 |          |                       |

| TT | Họ và tên GV       | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12  | 13 | 14  | 15 | 16   | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23  | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 | 31 | T10 | T9    |       | Tổng cộng GD & HD QĐ: T01-8 |        | Định mức | Tạm tính trừ định |      |  |
|----|--------------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|----|-----|----|-----|----|------|----|----|----|----|----|----|-----|----|----|----|----|----|----|----|----|-----|-------|-------|-----------------------------|--------|----------|-------------------|------|--|
| 25 | Nguyễn Thị Dung    |   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |     |    |     | 8  |      |    |    |    |    | 8  |    | 8   |    |    |    |    |    |    |    |    | 24  | 28.00 | 9.74  | 20.00                       | 95.35  | 108.00   | 69.09             |      |  |
| 26 | Ngô Xuân Hải       |   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |     |    |     | 4  | 4    |    | 4  |    |    |    |    | 4   |    |    |    |    |    |    |    |    | 16  | 32.00 | 0.00  | 80.00                       | 151.95 | 229.50   | 50.43             |      |  |
| 27 | Trần T.M.Phương    |   |   |   |   |   |   |   |   |   |    | 8  |     |    |     | 8  |      |    |    |    |    |    |    |     |    |    |    |    |    |    |    |    | 16  | 0.00  | 0.00  | 28.00                       | 106.50 | 72.50    | 78.00             |      |  |
| 28 | Trịnh Quang Hưng   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |     |    |     |    |      |    | 8  |    |    |    | 8  |     |    |    |    |    | 8  |    |    |    | 24  | 20.00 | 12.73 | 84.00                       | 230.41 | 175.50   | 195.64            |      |  |
| 29 | Bùi Thị Ngoan      |   |   |   |   |   |   |   |   | 8 |    |    | 4   |    |     | 8  |      |    |    |    |    | 8  |    |     |    |    |    |    |    |    |    |    | 28  | 8.00  | 15.68 | 116.00                      | 91.58  | 213.30   | 47.96             |      |  |
| 30 | Nguyễn Minh Thương |   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |     |    |     |    | 8    |    |    |    |    |    |    |     |    |    |    |    |    |    |    |    | 8   | 16.00 | 0.00  | 28.00                       | 118.22 | 99.90    | 70.32             |      |  |
| 31 | Trần Thị Thủy      |   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |     |    |     |    |      |    |    |    |    | 8  |    |     |    |    |    |    |    |    |    |    | 8   | 32.00 | 4.88  | 36.00                       | 46.00  | 205.20   | -78.32            |      |  |
| 32 | Phạm Văn Hồng      |   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |     |    |     | 8  |      |    | 8  |    |    |    |    |     |    |    |    |    |    |    |    |    | 16  | 8.00  | 7.50  | 40.00                       | 26.50  | 108.00   | -10.00            |      |  |
| 33 | Dương T.Vân Hương  |   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |     |    |     |    |      |    |    |    |    |    |    |     |    |    |    |    |    |    |    |    |     | 0     | 0.00  | 0.00                        | 0.00   | 0.00     | 0.00              | 0.00 |  |
| 34 | GV mời Sở Nội vụ   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |     |    |     |    |      |    |    |    |    |    |    |     |    |    |    |    |    |    |    |    |     |       |       |                             |        |          |                   |      |  |
| 35 | Khổng Đức Thanh    |   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |     |    |     |    |      |    |    |    |    |    |    |     |    |    |    |    |    |    |    |    |     |       |       |                             |        |          |                   |      |  |
| 36 | Nguyễn Trung Lương |   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |     |    |     |    |      |    |    |    |    |    |    |     |    |    |    |    |    |    |    |    |     | 4     |       |                             |        |          |                   |      |  |
| 37 | Thi                |   |   |   |   |   |   |   |   |   | LG |    | CCQ |    | CCQ |    | HQ Y | SD | TV |    |    |    | TP | K20 |    |    |    |    |    |    |    |    |     |       |       |                             |        |          |                   |      |  |

Bắc Giang, ngày 25 tháng 9 năm 2019

NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Hương

TRƯỞNG PHÒNG  
QLĐT&NCKH

Đỗ Văn Lan

K/T HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Minh